

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM MỸ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/ HNGĐ - ST

Ngày: 21/3/2019

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Lê Đức Dũng

+ Bà Lữ Kim Hằng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Trung - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà – KSV.

Trong ngày 21/3/2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Cẩm Mỹ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 377/2018/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2018 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXXST – HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2019/QĐST – HNGĐ ngày 07/3/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Lưu Đình H1 – sinh năm: 1988 (có mặt)

Địa chỉ: tổ dân phố 2A, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Hoàng Minh H2, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: khu 5, ấp SR, xã LG, huyện Cẩm Mỹ, Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, các lời khai bổ sung và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn anh Lưu Đình H1 trình bày: anh và chị Nguyễn Hoàng Minh H2 tự nguyện tìm hiểu và tiến đến hôn nhân. Anh chị đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn E theo số 110/2013 ngày 20/8/2013. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không hạnh phúc. Nguyên nhân là do năm 2015 anh có quan hệ ngoại tình với người khác, sau đó chị H2 phát hiện nên có thông báo cho gia đình hai bên biết để hòa giải cho vợ chồng nhưng sau đó do chị H2 thường xuyên nhắc lại chuyện cũ nên hai vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm và đánh nhau. Ngoài vấn đề tình cảm thì vợ chồng còn mâu thuẫn nhau về vấn đề tiền bạc. Từ năm 2017 vợ chồng đã sống ly thân. Anh nhận thấy vợ chồng đã mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không có khả năng hàn gắn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị

H2.

Về con chung: vợ chồng có 01 con chung: Lưu Hoàng An V, sinh ngày: 09/02/2016. Hiện nay cháu đang sống với chị H2. Anh có nguyện vọng giao cháu cho chị H2 nuôi dưỡng. Anh chịu trách nhiệm cấp dưỡng 4.000.000 đồng/tháng cho con.

Về tài sản chung, nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn chị Nguyễn Hoàng Minh H2 trình bày: chị thống nhất với anh H1 về cơ sở kết hôn, việc đăng ký kết hôn, con chung, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng, tài sản chung và nợ chung. Tuy nhiên thời điểm chị phát hiện anh H1 có quan hệ tình cảm ngoại tình là vào năm 2016. Từ khi ly thân năm 2017 anh H1 tuy có đến thăm con nhưng không có ý định hàn gắn tình cảm vợ chồng. Chị nhận thấy tình cảm dành cho anh H1 vẫn còn nên không muốn ly hôn. Đặt trường hợp Tòa án chấp nhận cho anh chị ly hôn thì chị đồng ý nuôi cháu An V nhưng yêu anh H1 cấp dưỡng cho con 5.000.000 đồng/tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về quan hệ pháp luật: Anh Lưu Đình H1 có đơn yêu cầu ly chị Nguyễn Hoàng Minh H2 và giải quyết vấn đề nuôi con chung nên quan hệ pháp luật là: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

- Về tư cách tham gia tố tụng: anh Lưu Đình H1 yêu cầu ly hôn chị Nguyễn Hoàng Minh H2 nên anh H1 là nguyên đơn, còn chị H2 là bị đơn trong vụ án.

- Về thủ tục tố tụng: chị Nguyễn Hoàng Minh H2 đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến phiên tòa lần thứ nhất vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 07/3/2019 và lần thứ hai vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 21/3/2019 nhưng chị H2 vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị H2 là phù hợp với khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan hệ hôn nhân: anh H1 và chị H2 kết hôn theo đúng quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn anh H1 thừa nhận đến năm 2015 thì anh H1 có quan hệ ngoại tình và chị H2 thừa nhận đến năm 2016 thì phát hiện anh H1 có quan hệ ngoại tình. Cả hai vợ chồng thống nhất từ việc anh H1 ngoại tình thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, tuy gia đình hai bên hàn gắn cho vợ chồng nhưng không thành mà vợ chồng vẫn tiếp tục mâu thuẫn. Anh chị thống nhất đã ly thân từ đầu năm 2017 cho tới nay, hai bên có liên hệ với nhau nhưng chủ yếu để thăm hỏi con cái chứ không hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy anh chị ly thân đã lâu mà vợ chồng không hàn gắn được tình cảm vợ chồng, nên nhận thấy tình trạng hôn nhân của anh chị là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cho anh chị ly hôn.

- Về con chung: chị H2 và anh H1 thống nhất giao cháu An V cho chị H2 trực tiếp nuôi dưỡng. Nhận thấy từ nhỏ cháu An V từ nhỏ sống với chị H2 nên

giao cháu V cho chị H2 trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân gia đình.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H2 yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con chung với mức 5.000.000 đồng/tháng, tuy nhiên anh H1 chỉ chấp nhận cấp dưỡng với mức 4.000.000 đồng/tháng. Xét mức lương của anh H1 theo hợp đồng lao động là 7.607.000 đồng/tháng nên mức cấp dưỡng của anh H1 đưa ra 4.000.000 đồng là phù hợp nên chấp nhận.

- Về tài sản chung: không có nên không xem xét.

- Về nợ chung: theo chị H2, anh H1 là không có và cũng không có ai có đơn yêu cầu giải quyết về nợ chung nên không xem xét.

- Về án phí: anh H1 phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

- Tại phiên toà Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đều tuân thủ đúng nên không có kiến nghị gì.

+ Về nội dung vụ án: đề nghị cho anh H1 ly hôn chị H2; giao cháu V cho chị H2 nuôi dưỡng; anh H1 cấp dưỡng cho cháu V 4.000.000 đồng/tháng; tài sản chung, nợ chung: không xem xét giải quyết.

Xét thấy quan điểm của vị đại diện VKS phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp thuận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

• Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 146, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

• Áp dụng Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

• Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Lưu Đình Hoàng.

- Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Lưu Đình H1 và chị Nguyễn Hoàng Minh H2 ly hôn.

- Về con chung: giao cháu: Lưu Hoàng An V, sinh ngày: 09/02/2016 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Lưu Đình H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với mức 4.000.000 (Bốn triệu) đồng/tháng cho tới khi cháu V đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, mà người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền nêu trên thì còn phải chịu tiền lãi theo mức

lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Sau khi ly hôn quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chung vẫn được pháp luật bảo vệ. Khi cần thiết anh H1, chị H2 được quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: không có nên không xem xét.

- Về nợ chung: theo chị H2, anh H1 là không có và cũng không ai yêu cầu nên không xem xét.

- Về án phí: anh Lưu Đình H1 phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được khấu trừ vào 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí anh H1 đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ biên lai thu tiền số 004577 ngày 13/12/2018 thành án phí. Anh H1 phải nộp thêm 300.000 (Ba trăm) ngàn đồng án phí.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận :

- TAND. tỉnh Đồng Nai.
- VKSND tỉnh, huyện.
- Thi hành án dân sự H. Cẩm Mỹ.
- Những người tham gia tố tụng.
- UBND Thị trấn EarKar
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Tùng